TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** TỈNH LAI CHÂU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST
Ngày 30/01/2024
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hà và ông Tẩn A Sếnh.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phùng Trung Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Ngọc Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST- HN&GĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc: " Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Phùng Mý Kh (Phùng Mí Kh), năm sinh 1993.

Địa chỉ: bản T Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt, có lý do.

2. Bị đơn: anh Tẩn A V , sinh năm 1992.

Địa chỉ: bản B Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phùng Mý Kh (Phùng Mí Kh), trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị Kh và anh Tẩn A V về chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 22/02/2013 tại UBND xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2013, quyển số 01. Chị Kh và anh V đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép

buộc. Đến ngày 24/02/2013 thì hai bên gia đình tổ chức đám cưới cho anh chị theo phong tục người Dao. Sau đó chị Kh chuyển về ở với anh V cùng với gia đình bên nội. Anh chị chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian, đến khoảng đầu tháng 07 năm 2013 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh V hay chơi bời cờ bạc, bản thân chị Kh đã khuyên bảo nhiều lần song anh V không thay đổi cách sống. Do quan điểm sống của vợ chồng anh chị không hợp nhau dẫn đến hay cãi vã nhau, cuộc sống của hai vợ chồng không hòa hợp được. Mâu thuẫn giữa chị Kh và anh V đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả. Năm 2016 chị Kh và anh V cùng với hai bên gia đình nội ngoại đã lên Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn để hòa giải nhưng không thành. Hiện nay chị Kh và anh V đã sống ly thân từ tháng 07 năm 2013 cho đến nay. Từ khi ly thân cho đến nay chị Khé và anh Vải không gặp nhau bao giờ và cũng không liên lạc gì với nhau qua điện thoại cả, chị Kh không còn quan tâm anh V gì nữa. Đến nay chị Kh nhận thấy không còn tình cảm với anh Vải, cuộc sống chung giữa chị Kh không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị Kh làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Khé được ly hôn với anh Tẩn A V .

Về con chung: trong quá trình chung sống anh chị chưa có con chung nên Tòa án xem xét, giải quyết; Về tài sản chung, khoản nợ chung, cho vay chung: chị Phùng Mí Kh và anh V không có tài sản, khoản nợ chung, cho vay chung nào nên chị Kh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Bị đơn là anh Tẩn A V : Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh anh Tẩn A Vải đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng, không có lý do, không gửi cho Tòa án văn bản ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án không thu thập được nội dung ý kiến của anh anh Tẩn A V . Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi cư trú của bị đơn anh Tẩn A V và thực hiện việc tống đạt, niêm yết các văn bản Tố tụng của Tòa án bảo đảm đúng quy định tại Điều 177 của Bộ luật Tố tụng dân sự đối với bị đơn anh anh Tẩn A V .

Tại biên làm việc ngày 03/01/2023, tại Ủy ban nhân dân xã Tả Phìn, Ông Phùng Lao L (bố đẻ của chị Phùng Mý Kh), trú tại bản T Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, cho biết: Con gái ông là Phùng Mí Kh và anh Tẩn A V , đăng ký kết hôn vào ngày 22/02/2013 tại UBND xã T ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Sau khi kết hôn thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng một thời gian sau thì con rể ông là Tẩn A V chơi bời, cờ bạc nên hai vợ chồng cãi vã nhau. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành. Đến nay con gái ông và anh Vải đã ly thân không sống với nhau nữa. Trong thời gian chung sống hai vợ chồng con gái ông không có con chung, tài sản chung, nợ chung nào. Đến nay con gái ông làm đơn xin ly hôn với anh V , ông L đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của

pháp luật. Vì con gái ông và con rể sống chung với nhau không có hạnh phúc.

Tại biên bản xác minh ngày 03/01/2023, tại Ủy ban nhân dân xã T Ph , Ông Chẻo Siêu S trưởng bản, bản B Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cho biết: Hiện nay anh Vải và chị Khé đã ly thân gần 7 đến 8 năm nay. Trong thời gian sống với nhau anh V và chị Kh không có con chung, tài sản chung, nợ chung. Đến nay anh Vải đi đâu làm gì thì ông S không được rõ. Thỉnh thoảng anh V có về thăm gia đình rồi lại đi làm ăn. Đến nay chị Phùng Mý Kh làm đơn xin ly hôn với anh V ông Sơn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ phát biểu ý kiến như sau:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

2. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận đơnkhởi kiện của chị Phùng Mí Kh xử cho chị Phùng Mí Kh được ly hôn với anh Tẩn A V .

Về con chung; về tài sản chung; về khoản nợ chung: trong thời gian chung sống, anh chị không có con chung; không có tài sản chung và khoản nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: do chị Phùng Mí Kh là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04/6/2021 và có đơn xin miễn án phí nên chị được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Xét đơn khởi kiện của chị Phùng Mý Khé xác định đây là vụ án ly hôn theo quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Thời điểm chị Phùng Mý Khé nộp đơn khởi kiện chị Phùng Mý Khé có đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản T Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt văn bản tố tụng cho chị Phùng Mý Kh và anh Tẩn A V đúng theo quy định tại khoản 2, khoản 5 Điều 177, Điều 179 của Bộ luật luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên bị đơn là anh anh Tẩn A V vẫn vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do, nguyên đơn chị Phùng Mý Kh có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị Phùng Mý Kh và anh Tẩn A V kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 22/02/2013 tại UBND xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2013, quyển số 01, do Uỷ ban nhân dân xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Phùng Mý Kh và anh Tẩn A V là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị Kh và anh V hoà thuận, hạnh phúc đến khoảng đầu tháng 07 năm 2013 thì vợ chồng chị Kh và anh V bắt đầu xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ đó cho đến nay. Tình cảm vợ chồng giữa chị Kh và anh V không còn, anh chị không liên lạc và không quan tâm đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị Phùng Mý Kh yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh anh Tẩn A V theo đúng quy định của pháp luật.

Toà án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Kh và anh V . Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án anh Tẩn A V không có thiện chí hợp tác, không có yêu cầu phản tố, không đưa ra được các chứng cứ, biện pháp gì để cải thiện đời sống chung của vợ chồng. Hiện nay vợ chồng chị Kh và anh V vẫn sống ly thân, không liên lạc và không quan tâm đến nhau nữa. Điều đó chứng tỏ vợ, chồng chung sống với nhau không có hạnh phúc, cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần căn vào khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 chấp nhận yêu

cầu xin ly hôn của chị Kh , cho chị Phùng Mý Kh được ly hôn với anh anh Tẩn A V .

[3]. Về con chung; về tài sản chung; về khoản nợ chung: Trong thời gian chung sống, anh chị không có con chung; tài sản chung chung; khoản nợ chung nên Tòa án phải xem xét, giải quyết.

[4]. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Quyết định số 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04/6/2021, Quyết định phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 và xét *đơn xin miễn án phí* của chị Phùng Mý Kh . Hội đồng xét xử tuyên miễn án phí Dân sự sơ thẩm đối với vụ án Hôn nhân và gia đình cho chị Kh theo quy định của pháp luật.

[5]. Tại phiên toà, Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu – Kiểm sát viên đưa ra đề nghị về việc giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung vụ án, vì vậy cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án.

Tuyên xử

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Phùng Mý Kh (Phùng Mí Kh).

Về quan hệ hôn nhân: Chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa chị Phùng Mý Kh (Phùng Mí Kh) và anh anh Tẩn A V theo giấy chứng nhận kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số: số 05/2013, quyển số 01do Uỷ ban nhân dân xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cấp. Quan hệ hôn nhân giữa chị Phùng Mý Kh (Phùng Mí Kh) và anh anh Tẩn A V chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung, tài sản chung, khoản nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Án phí: Chị Phùng Mý Kh được miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trả lại cho nguyên đơn là chị Phùng Mý Kh 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, mà chị Kh đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai ký hiệu BLTU/23, số 0000557 ngày 17/10/2023 tại Cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn là chị Phùng Mý Kh (Phùng Mí Kh) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn anh anh Tẩn A V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Các đương sự;
- UBND xã T Ph ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- Lưu hồ sơ - TA.

Phan Hồng Ngoãn